

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM SÁCH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2023/HSST
Ngày: 22/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Lan Phương; Ông Bùi Văn Khương.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Thư ký tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Minh Đức- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị La- Kiểm sát viên- Tại điểm cầu trung tâm; Bà Nguyễn Thị Nguyễn - Kiểm sát viên – Tại điểm cầu thành phần.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, xét xử trực tuyến tại các điểm cầu. Điểm cầu Trung tâm tại Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/HSST ngày 30/8/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023, thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa đối với các bị cáo:

1. Hoàng Sỹ H, sinh năm 2001; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; ĐKHKTT và Nơi cư trú: Số 28/9 phố Tân Kim, Khu 3, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Hoàng Sỹ Th và Bà Lê Thị H; Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Nhân thân: Ngày 01/6/2018, Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt 750.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong ngày 26/6/2018. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Trường Th, sinh: 2002; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Tiền, xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn Ch và bà Nguyễn Thị Th; Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Nam Sách đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Văn Đ, sinh năm 2002; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Đồng, xã An Thượng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Văn U và bà Nguyễn Thị H; Gia đình có 02 con, bị cáo là con thứ hai; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 22/6/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lê Thị H, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà 28/9 phố Tân Kim, Khu 3, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

2. Anh Nguyễn Văn A, sinh năm 2003.

Địa chỉ: Thôn Cối Hưng Sơn, xã An Sơn, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương.

Bà H có mặt, anh Văn A có đơn xin vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Phạm Văn U, sinh năm 1975.

2. Anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1994.

Ông U có mặt, anh Ngh vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hoàng Sỹ H qua tìm hiểu và biết trong các sợi thảo mộc màu nâu Tobacco giao bán trên mạng xã hội có chứa chất kích thích, chất cấm, khi sử dụng gây cảm giác hưng phấn, vui vẻ. Đầu tháng 5/2023, Hiếu đặt mua 01 túi Tobacco với giá 300.000 đồng của người không quen biết. Hiếu lấy một ít ma túy sử dụng, số còn lại H cất giữ trong 02 túi nilon màu trắng để bán cho người khác kiếm lời. Ngày 05/6/2023, Nguyễn Văn A, sinh năm 2003, trú tại thôn Cối Hưng Sơn, xã An Sơn, huyện Nam Sách liên hệ với Phạm Trường Th đặt vấn đề mua 01 túi Tobacco, thỏa thuận giá là 300.000 đồng/túi. Sau khi thỏa thuận với Văn A, Th liên hệ với Hoàng Sỹ H để mua 300.000 đồng tiền Tobacco và nhờ H chia hộ thành

02 gói, H gửi số tài khoản để Th trả tiền. Th nhắn tin bảo Văn A chuyển 300.000 đồng vào số tài khoản của H. Văn A đã chuyển 300.000 đồng từ tài khoản ngân hàng của mình vào tài khoản ngân hàng (MB) của Hoàng Sỹ H. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Phạm Văn Đ đi xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, biển số 34B2-813.60 (xe của ông Phạm Văn U là bố của Đ) đến nhà Phạm Trường Th chơi thì Th rủ Đ cùng tham gia mua Tobacco của H để bán lại cho Văn A hưởng lợi, Đ đồng ý. Th và Đ đến khu vực cầu Mạc Thị Bưởi, thị trấn Nam Sách gặp H. Tại đây, H giao cho Th 02 túi nilon màu trắng, kích thước (5x9)cm bên trong chứa Tobacco rồi đi về nhà. Th đưa cho Đ 01 túi để giao cho Văn A; còn 01 túi Th tiếp tục chia thành 02 túi nilon màu trắng kích thước (5x9)cm và (5x8)cm để mỗi người giữ 01 túi mục đích bán lại cho người có nhu cầu. Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đoạn đường trước nhà đa năng Trường Trung học phổ thông Nam Sách, thuộc khu Mạc Thị Bưởi, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, Th và Đ định giao ma túy cho Văn A thì bị Công an huyện Nam Sách phát hiện, bắt giữ. Thu giữ của Phạm Trường Th 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x9)cm, bên trong chứa các sợi thảo mộc màu nâu (ký hiệu M1); của Phạm Văn Đ 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x9)cm (ký hiệu M2) và 01 túi nilon màu trắng, viền đỏ, kích thước (5x8)cm (ký hiệu M3), bên trong các túi đều chứa các sợi thảo mộc màu nâu, thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen xanh, biển số 34B2-813.60.

Cùng ngày, Phạm Văn Đ tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ, ốp nhựa đen, gắn sim số 0904.365.133; Nguyễn Văn A giao nộp 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng hồng, gắn sim số 0789.281.193. Ngày 06/6/2023, Hoàng Sỹ H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, ốp nhựa đen, gắn sim số 0326.570.966.

Tại Kết luận giám số 4240/KL-KTHS ngày 15/6/2023 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: Tìm thấy chất ma túy ADB-BUTINACA và Cần sa trong các sợi thảo mộc màu nâu ký hiệu M1/2023, M2/2023, M3/2023 gửi giám định; khối lượng mẫu lần lượt là 1,633gam; 2,786 gam; 1,351 gam.

-Cần sa đã được cắt nhỏ và trộn lẫn do đó không xác định được khối lượng cần sa trong mẫu gửi giám định;

- Hiện nay, Viện khoa học hình sự chưa có mẫu chuẩn định lượng chất ma túy ADB-BUTINACA và Delta9-THC nên không xác định được khối lượng ADB-BUTINACA và Delta9-THC trong các mẫu gửi giám định.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSNS ngày 29/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo Hoàng Sỹ H, Phạm Trường Th, Phạm Văn Đ về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Hoàng Sỹ H, Phạm Trường Th, Phạm Văn Đ, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58, điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội.

Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hoàng Sỹ H.

*Xử phạt bị cáo Hoàng Sỹ H từ 28 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/6/2023.

*Xử phạt bị cáo Phạm Trường Th từ 27 tháng đến 29 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/6/2023.

* Xử phạt bị cáo Phạm Văn Đ từ 25 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 22/6/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng ma túy hoàn lại sau giám định được đựng trong 01 phong bì niêm phong số 4240/KL-KTHS của Viện khoa học Bộ Công an.

Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ, ốp nhựa đen gắn sim số 0904.365.133; 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, ốp màu xanh đen gắn sim số 0326.570.966.

-Trả lại cho anh Nguyễn Văn A 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng, kính mặt sau bị vỡ gắn sim số 0789.281.193

-Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ của bị cáo Hoàng Sỹ H.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Đầu tháng 5/2023, Hoàng Sỹ H mua được của một người không rõ lai lịch các sợi thảo mộc màu nâu có chứa chất ma túy, loại ADB-BUTINACA và Cần Sa để kiếm lời. Ngày 05/6/2023, tại khu vực cầu Mạc Thị Bưởi, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, Hoàng Sỹ H có hành vi bán trái phép cho Phạm Trường Th, Phạm Văn Đ 02 gói nilon màu trắng, kích thước (5x9)cm bên trong chứa các sợi

thảo mộc màu nâu. Hồi 18 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực đoạn đường trước Nhà đa năng Trường Trung học phổ thông Nam Sách, thuộc khu Mạc Thị Bưởi, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách, Phạm Trường Th và Phạm Văn Đ đang có hành vi bán cho Nguyễn Văn A, 01 túi nilon màu trắng kích thước (5x9)cm bên trong chứa các sợi thảo mộc màu nâu, có khối lượng 2,786 gam chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và Cần sa và cất giấu trái phép 01 gói nilon màu trắng kích thước (5x9)cm, 01 túi nilon màu trắng viền đỏ kích thước (5x8)cm bên trong chứa các sợi thảo mộc màu nâu có khối lượng lần lượt là 1,633 gam; 1,351 gam chứa chất ma túy ADB-BUTINACA và Cần sa mục đích bán lại cho người mua có nhu cầu thì bị Công an huyện Nam Sách phát hiện, lập biên bản thu giữ vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi Mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Các bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy ADB-BUTINACA và Cần sa có khối lượng mẫu lần lượt là: 2,786 gam; 1,633 gam; 1,351 gam mục đích để bán kiếm lời. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố các bị cáo ra trước Tòa án để xét xử với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội được pháp luật bảo vệ. Việc các bị cáo cất giấu trái phép chất ma túy ADB thuộc nhóm cần sa tổng hợp mục đích bán kiếm lời. Đồng thời chất ma túy chứa chất kích thích, chất cấm, khi sử dụng gây cảm giác hưng phấn, vui vẻ và đã có tác hại rất lớn đến sức khỏe và tính mạng của con người cũng như toàn xã hội. Nó không chỉ là nguyên nhân lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV - AIDS mà còn là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác.

[5] Đánh giá vai trò phạm tội đồng phạm của các bị cáo. Bị cáo H bán trái phép chất ma túy cho Th 02 gói ma túy và nhận tiền của Th qua Văn A chuyển số tiền 300.000đ vào tài khoản của Hiếu tại ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) nên H có vai trò chính. Bị cáo Th, Đ mua ma túy của H bán lại ma túy cho Văn A nên Th, Đ là người thực hành nên giữ vai trò ngang nhau sau H. Do vậy các bị cáo có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bản thân.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo H đã có thời gian tham gia đi nghĩa vụ quân sự, chấp hành xong nghĩa vụ quân sự khi trở về tại địa phương tích cực quyên góp, ủng hộ thiện nguyện nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, giảm nhẹ của các bị cáo. Bị cáo H có nhân thân xấu đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã nộp phạt xong đương nhiên xóa tiền sự). Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo để giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các Bị cáo không có tài sản riêng, không có kinh tế nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Biện pháp tư pháp và vật chứng:

Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định số 4240/KL-KTHS của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Iphone 7 màu đỏ, ốp nhựa đen, gắn sim số 0904.365.133 do Đ tự nguyện giao nộp. Đ và Th dùng làm công cụ liên lạc mua ma túy của H và liên lạc bán ma túy cho Văn A nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, ốp nhựa đen, gắn sim số 0326.570.966 do bị cáo Hoàng Sỹ H tự nguyện giao nộp. Bà Lê Thị H là mẹ đẻ bị cáo H trình bày chiếc điện thoại trên là do bà mua cho H để sử dụng đi làm (bà H không cung cấp được tài liệu bà mua chiếc điện thoại) cho H, bà H không biết H sử dụng chiếc điện thoại liên lạc để bán và mua ma túy và bà không chứng minh được là tài sản chủ sở hữu chiếc điện thoại là của bà. Bị cáo H trình bày chiếc điện thoại trên là của mẹ bị cáo mua cho bị cáo và bị cáo thường xuyên sử dụng chiếc điện thoại trên không sử dụng chiếc điện thoại nào khác. Do vậy HĐXX xác định chiếc điện thoại trên là chủ sở hữu hợp pháp của bị cáo H. Bị cáo H sử dụng chiếc điện thoại trên để thực hiện hành vi phạm tội như liên lạc mua ma túy, bán ma túy cho Th và Đ, liên lạc với Văn A để Văn A chuyển trả tiền mua ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại do bị cáo H giao nộp Iphone 12 Promax màu trắng, ốp nhựa đen, gắn sim số 0326.570.966 là phù hợp pháp luật.

- Đối với chiếc điện thoại Văn A tự nguyện giao nộp cho Công an, Văn A liên lạc mua ma túy tuy nhiên khi Th và Đ đang định giao ma túy cho Văn A thì bị Công an huyện Nam Sách phát hiện nên Văn A chưa nhận được số ma túy trên. Do vậy Hội đồng xét xử trả lại chiếc điện thoại Iphone 8 Plus màu vàng hồng, gắn sim số 0789.281.193 cho Văn A là phù hợp pháp luật.

- Đối với số tiền 300.000đ. Ngày 05/6/2023 Văn A đã chuyển vào tài khoản của H tại ngân hàng TMCP Quân Đội (MB) để mua ma túy là tiền do phạm tội mà có. Do vậy cần truy thu số tiền 300.000đ của H để sung quỹ nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp pháp luật.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA Jupiter màu đen xanh biển số 34B2-813.60 thu giữ của Đ, Đ mượn xe của ông Phạm Văn U (là bố đẻ của bị cáo Đ), ông U không biết Đ dùng làm phương tiện đi mua, bán trái phép chất ma túy. Ngày 17/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách đã trả lại cho ông U là chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô trên là phù hợp pháp luật. Do vậy HĐXX xác định tư cách tham gia tổ tụng của ông Phạm Văn U là người làm chứng.

[10] Đối với người thanh niên sử dụng tài khoản Facebook “trang ana” bán ma túy cho H không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn A là người mua ma túy của Phạm Trường Th, Phạm Văn Đ với mục đích để sử dụng. Tại thời điểm phát hiện, Văn A chưa nhận được ma túy do Đ và Th bán. Văn A chưa sử dụng ma túy nên cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp pháp luật.

[11] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự;

Áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Hiếu.

2. Tuyên bố: Các bị cáo Hoàng Sỹ H, Phạm Trường Th, Phạm Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Sỹ H **25** (*hai mươi lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 22/6/2023 .

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trường Th **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 22/6/2023.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ **24** (*hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam ngày 22/6/2023 .

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a, b, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu cho tiêu hủy: Lượng ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong số 4240/KL-KTHS của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an.

- Tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (*một*) điện thoại Iphone 7 màu đỏ, ốp nhựa đen có IMEI: 356561082595753 gắn sim số 0904.365.133; 01 (*một*) điện thoại Iphone 12 Promax màu trắng, ốp màu xanh đen có IMEI:359015635877371 gắn sim số 0326.570.966.

- Trả lại cho anh Nguyễn Văn A 01 (*một*) điện thoại Iphone 8 Plus màu hồng, kính mặt sau bị vỡ có IMEI:356118096883012 gắn sim số 0789.281.193.

(Đặc điểm của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Sách với Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Sách).

- Truy thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) của bị cáo Hoàng Sỹ H (H chưa nộp).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Hoàng Sỹ H, Phạm Trường Th, Phạm Văn Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Nam Sách;
- CQCSĐT Công an huyện Nam Sách;
- CQTHAHS Công an huyện Nam sách;
- Bộ phận nghiệp vụ CA huyện Nam sách;
- Chi cục THA dân sự huyện Nam Sách;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án,
- Lưu văn phòng

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương